

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cao su mặt đồng hồ tốc độ 37244-MM4-000 HONDA CB 1000

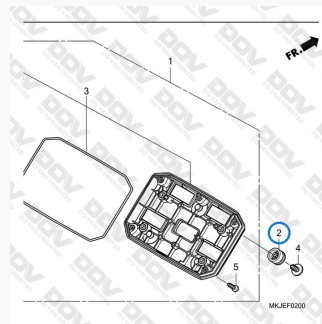
Mã sản phẩm 37244MM4000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB1000R

Phụ tùng xe máy mã 37244MM4000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB1000R. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-mat-dong-ho-toc-do-37244-mm4-000-honda-cb-1000--37244MM4000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cao su mặt đồng hồ tốc độ 37244-MM4-000 HONDA CB 1000



SKU	37244MM4000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB1000R
Năm	CB1000R: 2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	74.833đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	53,452đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	56,478đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	59,503đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	63,033đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	74,833đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 37244MM4000 được xác nhận có mặt trong **5 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 2 CATALOGUE ĐỒNG HỒ CONTERMET HONDA CB1000R (2023)** — HONDA · CB1000R · 2023 · CATALOGUE CB1000R (2023) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-catalogue-dong-ho-contermet-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005055>
- BỘ PHỤ TÙNG F-2 METER CB1000R 2023** — HONDA · CB1000R · 2023 · CATALOGUE CB1000R (2023) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-meter-cb1000r-2023--EPCNND0V0000182>
- BỘ PHỤ TÙNG F-2 METER CB650RAR-CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024** — HONDA · CB650RAR-

- CB650RACR-CBR650RAR-CBR650RACR 2024 · 2024 · CATALOGUE CB650R (2024) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-meter-cb650rar-cb650racr-cbr650rar-cbr650racr-2024--EPCNNDOV0000678>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F-2 METER CBR1000RR(2019)** — HONDA · CBR1000RR · 2019 · CATALOGUE CBR1000RR (2019) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-meter-cbr1000rr2019--EPCNN1DOV0000149>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F-2 METER TRANSALS XL 750** — HONDA · TRANSALS XL 750 · 2023 · CATALOGUE TRANSALP XL 750 2023 · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-2-meter-transals-xl-750--EPCNNDOV0000933>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Cụm đồng hồ tốc độ 37100-K0A-E14 HONDA	37100K0AE14	6.143.219đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K0R-V04 HONDA SH	37100K0RV04	3.400.913đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K0R-V14 HONDA SH	37100K0RV14	3.400.913đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K1W-V13 HONDA SH 350	37100K1WV13	8.642.374đ
Bộ đồng hồ công tơ mét 37100-K2T-V31 HONDA LEAD 125	37100K2TV31	1.712.765đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã [37244MM4000](#). Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 37244MM4000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cao su mặt đing h t c độ 37244-MM4-000 HONDA CB 1000 (37244MM4000) – Thông s kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-mat-dong-ho-toc-do-37244-mm4-000-honda-cb-1000--37244MM4000>

MLA (9th ed.):

"Cao su mặt đing h t c độ 37244-MM4-000 HONDA CB 1000 (37244MM4000) – Thông s kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-mat-dong-ho-toc-do-37244-mm4-000-honda-cb-1000--37244MM4000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cao su mặt đing h t c độ 37244-MM4-000 HONDA CB 1000 (37244MM4000) – Thông s kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cao-su-mat-dong-ho-toc-do-37244-mm4-000-honda-cb-1000--37244MM4000>.

Tài liệu này

Cao su mặt đồng hồ tốc độ 37244-MM4-000
HONDA CB 1000 (37244MM4000) — Thông số kỹ
thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.